TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN T, TP. H** -------- Bản án số 156/2020/HSST Ngày: 09/9/2020	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIÊT NAN** **Độc lập – Tự do- Hạnh phúc** -------- **o0o** --------

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T- THÀNH PHỐ H

Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Thủy

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đình Thọ
Ông Trương Trung Quỳnh

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Đặng Mai Hoa- Cán bộ TAND huyện T, thành phố H.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T, thành phố H tham gia phiên tòa: Ông Tô Xuân Tùng - Kiểm sát viên

Ngày 09 tháng 09 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, thành phố H, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 179/2020/HSST ngày 28/8/2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: Đỗ Văn N, sinh năm 1980; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Thôn T, xã G, huyện G, tỉnh N; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 9/12; Con ông Đỗ Văn Từ, con bà Trần Thị N; có vợ là Phạm Thị T, có hai con, con lớn sinh năm 2007, con nhỏ sinh năm 2008; Tiền án tiền sự: Ngày 17/8/2017, Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh N xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, hạn thử thách 18 tháng về tội *"Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản"(*Danh chỉ bản số 306 lập ngày 27/5/2020, tại Công an huyện T); Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 26/5/2020, tạm giam từ ngày 04/6/2020, hiện đang tạm giam- có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08h 30 ngày 26 tháng 05 năm 2020, tại Khu vực đường gom N, thuộc xã N, huyện T, thành phố H, tổ công tác đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy – công an huyện T bắt quả tang Đỗ Văn N tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ của N 01 gói giấy bên trong chứa chất bột màu trắng qua giám định là Heroin có khối lượng 0,160g

Đỗ Văn N khai: Số ma túy này N đi xe ôm đến thôn N, xã N, huyện T, thành phố H, sau đó đi bộ vào một ngõ nhỏ mua của một nam thanh niên không quen biết với giá 100.000đ để về sử dụng. Mua được ma túy, N cầm ở tay đang đi bộ tìm nơi sử dụng thì bị phát hiện và bắt giữ

Đối với người đàn ông bán ma túy cho N, N khai không biết tên tuổi và địa chỉ của người này, Cơ quan điều tra đã tiến hành ra soát và dẫn giải N đến địa điểm mua ma túy nhưng không phát hiện được người bán ma túy cho N, nên cơ quan điều tra không đủ căn cứ để xác minh làm rõ và xử lý.

Tại bản áo trạng số 162/CT-VKSTT ngày 26/08/2020, Viện kiểm sát nhân dân

huyện T truy tố Đỗ Văn N về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

Tại phiên tòa: Bị cáo thừa nhận ngày 26/05/2020 tàng trữ trái phép 0,160g Heroin. Bị cáo ăn năn hối cải đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T giữ nguyên quan điểm đã truy tố và đề nghị xử phạt bị cáo từ 15 -21 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Tịch thu 0,140 Heroin còn lại sau giám định.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, tang vật thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập hợp lệ có trong hồ sơ vụ án: Đủ cơ sở kết luận: Ngày 26/5/2020, tại Khu vực đường gom N, thuộc xã N, huyện T, thành phố H, Đỗ Văn N đã có hành vi cất giữ trái phép 0,160g Heroin – một chất ma túy độc hại. Với kết quả điều tra chỉ đủ căn cứ chứng minh bị cáo tàng trữ ma túy để sử dụng. Đối chiếu quy định của pháp luật, bị cáo phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS. Viện kiểm sát truy tố bị cáo ra xét xử theo tội danh và điều luật đã viễn dẫn là có căn cứ pháp lý.

Ma túy là hiểm họa của xã hội bởi ma túy không chỉ là nguyên nhân dẫn đến căn bệnh chết người- bệnh AIDS, làm thiệt hại kinh tế, gây suy thoái đạo đức và lối sống mà còn là nguyên nhân làm phát sinh nhiều tội phạm nguy hiểm. Đấu tranh phòng chống ma túy là trách nhiệm của mọi người. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Do tính chất nguy hiểm của hành vi, cần thiết phải xử lý bị cáo bằng pháp luật hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo có một tiền án năm 2017, mặc dù án tích đã được xóa (vừa được xóa) nhưng thể hiện bị cáo là người có nhân thân xấu, đã được cải tạo giáo dục nhưng vẫn tiếp tục phạm tội

Để trừng trị đồng thời cải tạo, giáo dục bị cáo làm bài học răn đe người khác, cần áp dụng hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội và nhân thân của bị cáo. Cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian. Khi lượng hình có xem xét bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải để giảm một phần hình phạt cho bị cáo.

Xem xét thấy bị cáo không có việc làm, bản thân phải chấp hành hình phạt tù nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo

Về vật chứng: Cơ quan điều tra thu giữ 0,160g Heroin để thực hiện việc giám định bằng phương pháp phản ứng hóa học, sắc ký lớp mỏng, sắc ký khí (sau khi giám định không thu hồi được số ma túy đã trích), hiện chỉ còn 0,140g Herion là một chất độc hại cần tịch thu tiêu hủy.

Bị cáo phải chịu án phí HSST, được kháng cáo bản án theo Điều 136,331,333

BLTTHS và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

*** Tuyên bố**: Bị cáo Đỗ Văn N phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

Áp dụng điểm c khoản 1, Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

Xử phạt: Bị cáo Đỗ Văn N 13 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 26/5/2020

* Về vật chứng: Căn cứ Điều 106 BLTTHS 2015. Tịch thu tiêu hủy 0,140g Heroin còn lại sau giám định; (Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/9/2020)

* Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về mức thư, miễn giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí HSST.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

* Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331,333 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

Bị cáo được kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
Đã ký